

**BẢNG BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG KHẮC PHỤC CÁC TỒN TẠI SAU KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ NGOÀI 2017**

**(Tính đến tháng 8/2018)**

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Tồn tại	Định hướng khắc phục	Đơn vị phụ trách	Hoạt động khắc phục đề xuất	Hoạt động khắc phục đã thực hiện	Thời gian thực hiện	Minh chứng
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)
TC1/ TC1.1	- Trong các văn bản truyền thông của Trường, Mục tiêu tổng quát được xem là Tầm nhìn của Trường.	- Cần phân biệt rõ, tránh nhầm lẫn giữa Mục tiêu tổng quát và Tầm nhìn. - Cần xác định rõ lĩnh vực mũi nhọn để phát triển theo định hướng nghiên cứu và có kế hoạch đầu tư nguồn lực để thực hiện như xác định trong sứ mạng của Trường.	- Phòng HC-QT	- Quyết định phê duyệt của Bộ đã lấy nội dung Tầm nhìn trong thuyết minh CLPT để làm Mục tiêu tổng quát. Thực ra tầm nhìn cũng chính là mục tiêu tổng quát của CLPT. Để thống nhất, trong các văn bản truyền thông của trường nên dùng Mục tiêu tổng quát thay cho Tầm nhìn. - Nhắc lại các Trường đơn vị xem kỹ nội dung một số lĩnh vực là thế mạnh của Trường theo định hướng nghiên cứu để xuất kế hoạch hàng năm cho phù hợp	- Ra thông báo gửi các đơn vị lưu ý khi làm kế hoạch hàng năm	Tháng 6/2018	Chưa có Báo cáo + MC
TC1/ TC1.2	- Mục tiêu của Trường chưa được chuyển tải một cách toàn diện trong chiến lược, kế hoạch, lộ trình và các chương trình hành động của Trường. - Việc thực hiện kế hoạch hàng năm của các đơn vị chưa gắn kết thực sự với chỉ tiêu	Cần phân kỳ kế hoạch thực hiện CLPT Trường đi kèm với kế hoạch phân bổ tài chính để thực hiện và giám sát.	- Hiệu trưởng - Phòng HC-QT	- Nhắc lại các Trường đơn vị xem kỹ nội dung CLPT để đề xuất kế hoạch hàng năm cho sát các nhiệm vụ, giải pháp của CLPT.	- Ra thông báo gửi các đơn vị lưu ý khi làm kế hoạch hàng năm	Tháng 6/2018	Chưa có Báo cáo + MC

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Tồn tại	Định hướng khắc phục	Đơn vị phụ trách	Hoạt động khắc phục đề xuất	Hoạt động khắc phục đã thực hiện	Thời gian thực hiện	Minh chứng
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)
	đặt ra trong CLPT và Mục tiêu được phê duyệt. - Trường chưa có kế hoạch cũng như tập trung nguồn lực để xây dựng một số lĩnh vực là thế mạnh của Trường theo định hướng nghiên cứu như được xác định trong Sứ mạng của Trường.						
TC2/ TC2.1	- Trường chưa thành lập Hội đồng Trường. - Bộ máy tổ chức của Trường vẫn đang trong giai đoạn hoàn thiện.	- Trường cần thành lập Hội đồng Trường theo đúng quy định của Điều lệ trường đại học và Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường; - Trường cần rà soát và đánh giá cơ cấu tổ chức hiện tại, nhanh chóng hoàn thiện bộ máy để vận hành ổn định.	Phòng TCCB	- Nhà trường đang thực hiện các bước theo quy định để thành lập hội đồng trường theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo dự kiến hoàn thành trong tháng 8/2018. - Trường đã từng bước kiện toàn tổ chức bộ máy để đáp ứng công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ được giao, đồng thời từng bước kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của bộ máy.	- Nhà trường đã thực hiện các bước theo quy định để thành lập hội đồng trường theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, QĐ số 2989/QĐ-BTNMT ngày 01 tháng 10 năm 2018 - Trường đã kiện toàn tổ chức bộ máy để đáp ứng công tác lãnh đạo, Quyết định số 3479/QĐ-BTNMT ngày 29 tháng 12 năm 2017	5/2018	Đã thực hiện
TC2/ TC2.2	- Quy trình thực hiện theo ISO chưa được triển khai đồng bộ ở các đơn vị. Một số đơn vị chưa nắm rõ có những quy trình ISO nào liên quan đến mảng công tác của đơn vị.	Cần tiến hành rà soát, thực hiện và đánh giá việc áp dụng hệ thống quản lý theo ISO một cách chặt chẽ, nhất quán.	Phòng HC-QT	- Trường đang triển khai chuyển đổi ISO 9001:2018 sang ISO 9001:2015 theo kế hoạch của Bộ, rút kinh nghiệm quy trình thực hiện trước đây để đảm bảo yêu cầu thực tế của công tác ISO	- Thực hiện chuyển đổi ISO 9001:2008 sang ISO 9001:2015 theo kế hoạch của Bộ TNMT	2018-2019	Chưa có Báo cáo + MC

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Tồn tại	Định hướng khắc phục	Đơn vị phụ trách	Hoạt động khắc phục đề xuất	Hoạt động khắc phục đã thực hiện	Thời gian thực hiện	Minh chứng
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)
TC2/ TC2.3	- Đội ngũ NV hỗ trợ ít, nhân sự kiêm nhiệm nhiều.	Cần thực hiện bản mô tả công việc rõ ràng cho từng vị trí, rà soát bổ sung đội ngũ để giảm việc kiêm nhiệm, giúp các cán bộ và NV có thể thực hiện tốt công việc được phân công.	Phòng TCCB	Hoàn thiện đề án vị trí việc làm theo yêu cầu của Bộ Tài nguyên và Môi trường	Đã hoàn thiện đề án vị trí việc làm theo yêu cầu của Bộ Tài nguyên và Môi trường và bảo vệ vào tháng 6/2018	Tháng 6/2018	Đã thực hiện
TC2/ TC2.4	- Các hoạt động Đoàn thanh niên, Đoàn thể chưa đồng đều ở các đơn vị.	Tăng cường công tác tuyên truyền để hoạt động Đoàn thể được thực hiện đồng đều tại các đơn vị trong toàn Trường.	- Đảng ủy, Công đoàn, Đoàn TN	Chỉ đạo các hoạt động đoàn thể tại các cuộc họp gia ban hàng tháng của Đảng ủy	Biên bản các cuộc họp Đảng ủy có ghi rõ công tác tuyên truyền hoạt động Đoàn thể được thực hiện đồng đều tại các đơn vị trong toàn Trường.	Tháng 5-12/2018	Đã thực hiện
TC2/ TC2.5	Đội ngũ nhân sự thực hiện công tác ĐBCL còn ít, chưa được đào tạo chuyên sâu về ĐBCL trong giáo dục đại học để đáp ứng được khối lượng và yêu cầu công việc.	Cần tăng cường số lượng nhân sự và đào tạo chuyên sâu cho đội ngũ thực hiện ĐBCL, xây dựng mạng lưới đội ngũ thực hiện ĐBCL tại các khoa và các đơn vị/bộ phận hỗ trợ trong Trường.	Phòng TCCB	- Tăng cường cán bộ thực hiện công tác ĐBCL của Phòng. - Cử các cán bộ tham dự bồi dưỡng các lớp về đảm bảo chất lượng - Thành lập tổ đảm bảo chất lượng của các đơn vị trực thuộc trường Trường	- Đã tăng cường 02 cán bộ thực hiện công tác ĐBCL của Phòng. - Đã Thành lập tổ đảm bảo chất lượng của các đơn vị trực thuộc trường Trường - Cử thêm 01 cán bộ tham dự lớp bồi dưỡng về chứng chỉ kiểm định viên	2018	Đã thực hiện
TC2/ TC2.6	- Kế hoạch thực hiện CLPT Trường giai đoạn 2016-2020 chưa thực sự gắn kết với CLPT Trường đến 2015 tầm nhìn 2030 được phê duyệt. - Các Kế hoạch thực hiện CLPT Trường của một số đơn vị chưa có chi tiêu cụ thể cho từng	Cần có sự gắn kết chặt chẽ giữa CLPT được phê duyệt với Kế hoạch thực hiện CLPT Trường giai đoạn 2016-2020; Phương hướng nhiệm vụ năm học và Báo cáo tổng kết năm học.	Phòng HC – QT	- Nội dung Kế hoạch thực hiện CLPT Trường giai đoạn 2016-2020 được trích từ nội dung CLPT Trường đến 2015 tầm nhìn 2035 được phê duyệt, cho nên không thể nào lệch hướng được.  - Nhắc các Trường đơn vị khi làm kế hoạch hàng năm phải có chi tiêu cụ thể từng nhiệm vụ và đề xuất kinh phí cụ thể. - Tổng hợp kế hoạch của Phòng KHTC phải xuất phát từ kế hoạch của các đơn	- Ra thông báo gửi các đơn vị lưu ý khi làm kế hoạch hàng năm	Tháng 6/2018	Chưa có Báo cáo + MC

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Tồn tại	Định hướng khắc phục	Đơn vị phụ trách	Hoạt động khắc phục đề xuất	Hoạt động khắc phục đã thực hiện	Thời gian thực hiện	Minh chứng
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)
	năm và chưa có phân bổ nguồn lực tài chính đi kèm. Kế hoạch tài chính được xây dựng riêng, chưa gắn kết với kế hoạch các đơn vị chức năng khác xây dựng.			vị.			
TC2/ TC2.7	Hệ thống quản lý văn bản nội bộ bằng Excel, chưa có phần mềm chuyên dụng và khó truy xuất.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cần tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, đào tạo, ĐBCL...</li> <li>- Cần xây dựng và vận hành phần mềm chuyên dụng để có thể tích hợp và quản lý đồng bộ cơ sở dữ liệu (thay vì bằng Excel như hiện nay).</li> </ul>	TT Thông tin – Thư viện	<p>Xây dựng ứng dụng quản lý công việc tích hợp quản lý công văn nội bộ để đảm bảo việc theo dõi, chỉ đạo công việc được thông suốt, kịp thời</p> <p>Giải pháp: PA1: Thuê viết ứng dụng quản lý công việc PA2: Thuê chuyên gia của MicroSoft triển khai ứng dụng Office 365 trong quản lý, điều hành</p> <p>Đơn vị chủ trì: Phòng Hành chính- Quản trị, Trung tâm TTTV hỗ trợ về hạ tầng CNTT</p>	Trình đề xuất phương án triển khai	Trong tháng 9	Chưa có Báo cáo + MC
TC3/ TC3.1	Hồ sơ và phỏng vấn các nhà tuyển dụng cho thấy sự tham gia của các nhà tuyển dụng khi xây dựng CTĐT còn hạn chế.	Cần tăng cường sự tham gia của các bên liên quan ngoài Trường, đặc biệt là người sử dụng lao động trong quá trình xây dựng CTĐT.	P. Đào tạo	<p>Xây dựng phiếu lấy ý kiến khảo sát</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức phỏng vấn lấy ý kiến</li> <li>- Thống kê kết quả khảo sát từ kết quả của các phiếu khảo sát được, viết báo cáo</li> </ul>		2018	Chưa có Báo cáo + MC
TC3/ TC3.2	- CDR của CTĐT ở khối kiến thức còn ở mức độ nhận thức thấp của thang năng lực nhận thức Bloom như “nắm được”, “hiểu được”...	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cần phân biệt rõ giữa CDR với Mục tiêu của CTĐT.</li> <li>- Nên tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ GV, lãnh đạo khoa và bộ môn về các phương pháp</li> </ul>	Các Khoa/ Bộ môn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Rà soát lại CTĐT và CDR của Khoa</li> <li>- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ GV, lãnh đạo khoa về các phương pháp tiếp cận mới trong xây dựng CTĐT, đặc biệt là phương pháp giáo dục theo CDR.</li> <li>- Đối sánh giữa CDR của CTĐT với</li> </ul>	- Tổ chức hội nghị tập huấn xây dựng, điều chỉnh chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (CTĐT) và chuẩn đầu ra học phần ngày 17 – 18/08/2019.	Tháng 8/2019	Chưa có Báo cáo + MC

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Tồn tại	Định hướng khắc phục	Đơn vị phụ trách	Hoạt động khắc phục đề xuất	Hoạt động khắc phục đã thực hiện	Thời gian thực hiện	Minh chứng
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- CDR của một số CTĐT phát biểu là điều kiện tin học và tiếng Anh khi SV tốt nghiệp.</li> <li>- Chưa có đối sánh giữa CDR của CTĐT và môn học để đảm bảo tất cả các CDR công bố được chuyển tải vào CTĐT.</li> <li>- Đề cương chi tiết chưa cho thấy sự gắn kết giữa mục tiêu, nội dung, phương pháp giảng dạy và phương pháp kiểm tra đánh giá để SV đạt được.</li> </ul>	<p>tiếp cận mới trong xây dựng CTĐT, đặc biệt là phương pháp giáo dục theo CDR.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cần có đối sánh giữa CDR của CTĐT với môn học để làm cơ sở xây dựng đề cương chi tiết của môn học cho phù hợp và đảm bảo tất cả các CDR của CTĐT được chuyển tải vào CTĐT.</li> <li>- Đề cương chi tiết các môn học cần có sự gắn kết giữa mục tiêu, CDR, nội dung, phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá và có đầy đủ thông tin tài liệu tham khảo, ngày tháng cập nhật, người biên soạn...</li> <li>- Nhiều cựu SV tham gia khảo sát đề nghị Trường cần tăng cường đào tạo kỹ năng mềm cho SV. Kỹ năng mềm không nên được hiểu là đưa vào một môn học về kỹ năng mềm mà nên được tích hợp trong từng môn học thông qua CDR môn học, nội dung giảng dạy, phương pháp giảng dạy,</li> </ul>		<p>môn học để làm cơ sở xây dựng đề cương chi tiết của môn học cho phù hợp và đảm bảo tất cả các CDR của CTĐT được chuyển tải vào CTĐT.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- rà soát, điều chỉnh Đề cương chi tiết các môn học để có sự gắn kết giữa mục tiêu, CDR, nội dung, phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá và có đầy đủ thông tin tài liệu tham khảo, ngày tháng cập nhật, người biên soạn...</li> <li>- Tăng cường đào tạo kỹ năng mềm cho SV, tích hợp kỹ năng mềm trong từng môn học thông qua CDR môn học, nội dung giảng dạy, phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá... cũng như các hoạt động ngoài lớp học, các hoạt động hướng nghiệp, bồi dưỡng kỹ năng mềm cho SV do doanh nghiệp và cựu SV thực hiện...</li> <li>- Cử GV tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng mềm để có thể dạy SV kỹ năng mềm.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban hành QĐ số 762/QĐ-TĐHTPHCM ngày 09 tháng 10 năm 2019 quy định về việc xây dựng, điều chỉnh chuẩn đầu ra chương trình đào tạo</li> </ul>		

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Tồn tại	Định hướng khắc phục	Đơn vị phụ trách	Hoạt động khắc phục đề xuất	Hoạt động khắc phục đã thực hiện	Thời gian thực hiện	Minh chứng
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)
		kiểm tra đánh giá... cũng như các hoạt động ngoài lớp học, các hoạt động hướng nghiệp, bồi dưỡng kỹ năng mềm cho SV do doanh nghiệp và cựu SV thực hiện...GV cũng cần được đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng mềm để có thể dạy SV kỹ năng mềm.					
TC3/ TC3.3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều kiện CSVC chưa đảm bảo triển khai CTĐT có chất lượng.</li> <li>- Việc thực hiện khảo sát ý kiến của SV, cựu SV về các điều kiện ĐBCL chưa được thực hiện một cách có hệ thống và khoa học. SV, cựu SV hệ vừa làm vừa học chưa được lấy ý kiến về điều kiện ĐBCL đào tạo.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong khi chờ đợi cơ sở mới tại Nhà Bè đi vào hoạt động, Trường vẫn cần quan tâm đầu tư nâng cấp, cải thiện CSVC lớp học, TV, wifi, PTN, khu tự học... để đảm bảo chất lượng đào tạo.</li> <li>- Cần lấy ý kiến SV, cựu SV về các điều kiện ĐBCL (CSVC, chất lượng GV) một cách thường xuyên và có hệ thống. Đoàn ĐGN thực hiện lấy ý kiến của SV, cựu SV trong thời gian đánh giá, nhận được kết quả phản hồi rất chân thực, xác đáng để Trường có thể thực hiện các hoạt động cải tiến mà không phải đầu tư</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phòng HC-QT</li> <li>- Trung tâm TT-TV</li> <li>- Phòng CTSV</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong điều kiện đang chờ hoàn thành dự án đầu tư xây dựng cơ sở mới tại Nhà Bè, Trường cố gắng tăng cường công tác sửa chữa cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu CTĐT.</li> <li>- Lấy ý kiến SV, cựu SV về các điều kiện ĐBCL (CSVC, chất lượng GV) một cách thường xuyên và có hệ thống.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ đang thực hiện các thủ tục để khởi công xây dựng công trình</li> <li>- Đã lắp đặt hệ thống wifi tại các phòng học tại trụ sở và CS3- Nguyễn Chí Thanh</li> <li>- Đã triển khai mở rộng phòng đọc thư viện với các thiết bị hỗ trợ học tập như wifi, mạng nội bộ và máy tính tra cứu</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>2018 – 2020</li> <li>Tháng 6/2018</li> <li>Tháng 9/2018</li> </ul>	Chưa có Báo cáo + MC

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Tồn tại	Định hướng khắc phục	Đơn vị phụ trách	Hoạt động khắc phục đề xuất	Hoạt động khắc phục đã thực hiện	Thời gian thực hiện	Minh chứng
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)
		nhiều về tài chính hay nhân lực.					
TC3/ TC3.4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các nội dung trong bảng khảo sát người sử dụng lao động về chất lượng đào tạo như cấu trúc và nội dung CTĐT, thời gian đào tạo, việc Trường có định kỳ đánh giá và cập nhật CTĐT hay không, chất lượng SV tốt nghiệp... khi điều chỉnh CTĐT vào năm 2015 là chưa phù hợp với đối tượng được hỏi và chưa hợp lý vì Trường chưa có SV tốt nghiệp vào thời điểm khảo sát.</li> <li>- Các bảng tổng kết kết quả khảo sát nhà tuyển dụng về chất lượng đào tạo chưa có chất lượng.</li> <li>- CTĐT điều chỉnh có thay đổi về thời gian đào tạo nhưng chưa cho thấy tính đột phá về phương pháp dạy và học, kiểm tra đánh giá.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cần cải tiến nội dung bảng khảo sát cho phù hợp với từng đối tượng được khảo sát. Việc tổng hợp và sử dụng kết quả khảo sát cần được thực hiện một cách đồng bộ, có hệ thống và thực chất.</li> <li>- Khi tiến hành điều chỉnh các CTĐT, cần chú ý đến các yêu cầu về sự tương thích giữa CĐR của CTĐT, cấu trúc, nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá... để Trường có thể đánh giá CTĐT theo bộ tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cấp CTĐT do Bộ GDĐT ban hành cũng như của AUN-QA như định hướng trong mục tiêu của Trường.</li> </ul>	Phòng Đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều chỉnh CTĐT để đạt được các yêu cầu về sự tương thích giữa CĐR của CTĐT với cấu trúc, nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá... để Khoa có thể đánh giá CTĐT theo bộ tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cấp CTĐT do Bộ GDĐT ban hành cũng như của AUN-QA như định hướng trong mục tiêu của Trường.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đã điều chỉnh bảng khảo sát người sử dụng lao động về chất lượng đào tạo như cấu trúc và nội dung CTĐT, thời gian đào tạo</li> <li>- Lập kế hoạch xây dựng CTĐT</li> <li>- Duyệt kế hoạch</li> <li>- Thành lập ban soạn thảo</li> <li>- Dự thảo chương trình đào tạo</li> <li>- Lấy ý kiến đóng góp nội dung bảng khảo sát cho phù hợp với từng đối tượng được khảo sát. ( các khoa làm)</li> <li>- Chỉnh sửa chương trình đào tạo:</li> <li>- Năm 2016 đã điều chỉnh 03 ngành.</li> <li>- Năm 2017 điều chỉnh 07 ngành</li> <li>- Trình Hội đồng khoa học xem xét</li> <li>- Xem xét, phê duyệt</li> </ul>	2018	Chưa có Báo cáo + MC
TC3/ TC3.5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Việc triển khai hệ thống tín chỉ chưa linh hoạt gây khó khăn người học và quá trình</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nên xem xét tính kế thừa về kinh nghiệm của người học trong việc thiết kế và vận hành các</li> </ul>	Phòng Đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai dự án nâng cấp phần mềm quản lý đào tạo cho phù hợp quy định về học chế tín chỉ (đăng ký học phần, học vượt)</li> </ul>	Trường đang triển khai dự án nâng cấp phần mềm quản lý đào tạo cho phù hợp quy định về học chế	2018	Chưa có Báo cáo + MC

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Tồn tại	Định hướng khắc phục	Đơn vị phụ trách	Hoạt động khắc phục đề xuất	Hoạt động khắc phục đã thực hiện	Thời gian thực hiện	Minh chứng
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)
	triển khai CTĐT liên thông của Trường. - Các CTĐT liên thông sử dụng các môn học và đề cương của CTĐT hệ chính quy giống nhau thuận lợi cho công tác tổ chức quá trình đào tạo nhưng chưa kể đến đặc thù, kinh nghiệm của người học ở các CTĐT liên thông.	CTĐT liên thông. - Nên xem xét triển khai hệ thống đào tạo tín chỉ linh hoạt hơn để tạo điều kiện cho SV các hệ đào tạo được chủ động hơn trong sắp xếp kế hoạch học tập cũng như thuận tiện cho Trường trong quá trình triển khai hoạt động đào tạo.			tín chỉ (đăng ký học phần, học vượt) dự kiến tháng 9 năm 2018 hoàn thành		
TC3/ TC3.6	- Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT chưa bám theo bộ tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cấp CTĐT do BộGDĐT ban hành. - Các báo cáo TĐG CTĐT không cho thấy thực trạng thực tế, hầu như giống nhau. - Kế hoạch cải tiến của các khoa chưa thực chất. - Có CTĐT mới triển khai một năm nhưng đã thực hiện TĐG với đầy đủ các tiêu chuẩn như một CTĐT đã có SV tốt nghiệp là chưa hợp lý.	- Việc điều chỉnh, đánh giá CTĐT và thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá cần được tiến hành một cách phù hợp và hiệu quả, tránh hình thức. - Bộ tiêu chuẩn đánh giá CTĐT nên bám theo bộ tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cấp CTĐT do Bộ GDĐT ban hành để thuận lợi cho Trường khi thực hiện kiểm định/đánh giá ngoài cấp CTĐT.	- Phòng KT, ĐBCL và TTGD	- Lập kế hoạch thực hiện Tự đánh giá CTĐT và cơ sở giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo	- Lập kế hoạch thực hiện Tự đánh giá cơ sở giáo dục theo Bộ tiêu chuẩn 2.0 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Lập dự án Tự đánh giá chương trình đào tạo và đang chờ Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt	2018	Đã hoàn thành
TC4/	- Ngoài các CTĐT	- Cần triển khai khảo sát	Phòng	- Xây dựng phiếu lấy ý kiến khảo sát		2018	Chưa có Báo

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Tồn tại	Định hướng khắc phục	Đơn vị phụ trách	Hoạt động khắc phục đề xuất	Hoạt động khắc phục đã thực hiện	Thời gian thực hiện	Minh chứng
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)
TC4.1	theo hợp đồng với địa phương, nhiều CTĐT khác chưa được khảo sát đầy đủ ý kiến các bên liên quan, kể cả các CTĐT mới xây dựng hoặc rà soát trong giai đoạn 2015-2017.	đầy đủ nhu cầu của các bên liên quan khi xây dựng, rà soát CTĐT.	Đào tạo	- Tổ chức phỏng vấn lấy ý kiến - Thống kê kết quả khảo sát từ kết quả của các phiếu khảo sát được, viết báo cáo			cao + MC
TC4/ TC4.2	- Hình thức đào tạo VLVH chưa được chuyển đổi sang học chế tín chỉ. - Học chỉ tín chỉ chưa thật linh hoạt làm ảnh hưởng đến khả năng lựa chọn, học vượt hoặc kéo dài thời gian học tập của SV.	- Cần tín chỉ hoá hình thức đào tạo VLVH. - Cần tăng cường tính linh hoạt và khả năng lựa chọn (môn học, thời gian học tập, người dạy, học vượt) của SV theo đúng tinh thần của học chế tín chỉ.	TT Giáo dục thường xuyên	Đang tiến hành thực hiện cho sinh viên đăng ký học theo đúng quy chế tín chỉ		2018	Chưa có Báo cáo + MC
TC4/ TC4.3	- Chưa có kế hoạch chi tiết nhằm đánh giá hiệu quả các hoạt động giảng dạy của GV. Hoạt động khảo sát ý kiến phản hồi của SV chưa được triển khai rộng khắp các CTĐT, các hình thức ĐT. - Hoạt động đổi mới PPGD và học tập chưa được chú ý đúng mức. - Phương pháp đánh giá người học theo hướng phát triển năng lực tự học, tự nghiên	- Cần tăng cường các hoạt động nhằm đánh giá phương pháp giảng dạy của GV, phương pháp đánh giá kết quả học tập của SV theo hướng tự học, tự nghiên cứu. - Cần xây dựng hệ thống E-Learning phục vụ giảng dạy và học tập. - Cần tăng cường đào tạo, bồi dưỡng phương pháp xây dựng CTĐT, giảng dạy tích cực hoá người học, kiểm tra đánh giá.	- Phòng KT, ĐBCL và TTGD  - Các Khoa/Bộ môn - Trung tâm TT-TV  - TTGDT X	- Lập kế hoạch đánh giá phương pháp giảng dạy của GV, phương pháp đánh giá kết quả học tập của SV theo hướng tự học, tự nghiên cứu. - Xây dựng hệ thống E-Learning phục vụ giảng dạy và học tập. (Phòng Khảo thí + Phòng Đào tạo + Khoa chuyên môn phối hợp chủ trì xây dựng đề án triển khai, trung tâm TTTV hỗ trợ về hạ tầng CNTT) - Lập kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng phương pháp xây dựng CTĐT, giảng dạy tích cực hoá người học, kiểm tra đánh giá.	<b>Đề xuất xin chủ trương thực hiện</b>	<b>Trong tháng 8 và triển khai 2018-2020</b>	Chưa có báo cáo + Minh chứng

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Tồn tại	Định hướng khắc phục	Đơn vị phụ trách	Hoạt động khắc phục đề xuất	Hoạt động khắc phục đã thực hiện	Thời gian thực hiện	Minh chứng
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)
	cứu, làm việc nhóm chưa thực hiện đầy đủ. - Các môn học nhằm phát triển kỹ năng mềm cho SV chưa được chú ý đúng mức.						
TC4/ TC4.4	- Công tác lưu trữ bài thi chưa theo quy trình đã được xây dựng. - Quy trình nhập điểm, công bố điểm thi chưa thật cụ thể. - Ngân hàng đề thi trắc nghiệm chậm được áp dụng.	- Cần thực hiện công tác lưu trữ bài thi theo đúng quy trình đã được xây dựng. - Cần hoàn thiện quy trình để đảm bảo tính chính xác quá trình nhập điểm và công bố điểm. - Cần đẩy nhanh tiến độ tổ chức việc thi trắc nghiệm trên phần mềm khảo thí.	Phòng KT, ĐBCL và TTGD	- Triển khai thực hiện công tác lưu trữ bài thi theo đúng quy trình đã được xây dựng. - Hoàn thiện quy trình để đảm bảo tính chính xác quá trình nhập điểm và công bố điểm. - Đẩy nhanh tiến độ tổ chức việc thi trắc nghiệm trên phần	- Đã triển khai thực hiện công tác lưu trữ bài thi theo đúng quy trình đã được xây dựng. - Hoàn thiện quy trình nhập điểm và công bố điểm. - Đã gửi thông báo tới các khoa/BM về việc rà soát, bổ sung, chỉnh sửa ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm - Đã tổ chức việc thi trắc nghiệm trên phần	2018	Chưa có kho lưu trữ bài thi theo quy định
TC4/ TC4.5	- Chưa công bố đầy đủ dữ liệu về văn bằng, chứng chỉ trên trang thông tin điện tử của Trường.	- Việc thông báo điểm đến SV cần phải được chuẩn hóa hơn và có cơ chế kiểm soát chặt chẽ hơn trong việc nhập điểm. - Công bố đầy đủ dữ liệu về văn bằng, chứng chỉ trên trang thông tin điện tử của Trường.	Phòng Đào tạo	Xây hệ thống công bố thông tin cấp văn bằng chứng chỉ (đã nhập dữ liệu VBCC)	Đã xây hệ thống công bố thông tin cấp văn bằng chứng chỉ (đã nhập dữ liệu VBCC)	2018	Chưa có Báo cáo + MC
TC4/ TC4.6	- Chưa có đầy đủ cơ sở dữ liệu về hoạt động đào tạo toàn diện của Trường.	- Cần có đơn vị chuyên trách thực hiện thu thập, xử lý, phân tích và quản lý thông tin đào tạo,	P.CTSV	- Thu thập, xử lý, phân tích thông tin tình hình việc làm và thu nhập của người tốt nghiệp theo hệ thống dữ liệu một cách toàn diện.		2018	Chưa có Báo cáo + Minh chứng

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Tồn tại	Định hướng khắc phục	Đơn vị phụ trách	Hoạt động khắc phục đề xuất	Hoạt động khắc phục đã thực hiện	Thời gian thực hiện	Minh chứng
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)
	- Chưa có đầy đủ CSDL về tình hình việc làm, thu nhập của SV sau khi tốt nghiệp.	thông tin tình hình việc làm và thu nhập của người tốt nghiệp. - Cần có đầy đủ CSDL Chưa có Báo cáo + Minh chứng về hoạt động đào tạo của Trường một cách toàn diện.					
TC4/ TC4.7	- Chưa định kỳ khảo sát đánh giá chất lượng đào tạo đối với người học sau khi ra trường. - Chưa tiến hành sử dụng ý kiến của các bên liên quan để điều chỉnh CTĐT đáp ứng nhu cầu xã hội.	- Cần định kỳ khảo sát, đánh giá chất lượng đào tạo đối với người học sau khi ra trường thông qua ý kiến phản hồi của nhà tuyển dụng lao động; cần đảm bảo tính đại diện khi thực hiện khảo sát. - Cần cải tiến khảo sát về CTĐT theo hướng tập trung vào nội dung cụ thể của CĐR.	P.CTSV	- Định kỳ khảo sát, đánh giá chất lượng đào tạo đối với người học sau khi ra trường thông qua ý kiến phản hồi của nhà tuyển dụng lao động nhằm đảm bảo tính đại diện khi thực hiện khảo sát. - Cải tiến khảo sát về CTĐT theo hướng tập trung vào nội dung cụ thể của CĐR.		2018	Chưa có Báo cáo + Minh chứng
TC5/ TC5.1	- Công tác quy hoạch bổ nhiệm chưa đáp ứng yêu cầu, một số đơn vị không có cấp trường mà chỉ có cấp phó phụ trách trong một thời gian dài. Một số đơn vị thiếu cấp phó. - Còn thiếu đội ngũ chuyên viên, NV phục vụ đào tạo và NCKH, một nhân sự phụ trách nhiều nhiệm vụ khác	- Cần có giải pháp đủ mạnh để phát triển đội ngũ GV về số lượng và chất lượng đáp ứng CLPT Trường đã đề ra. - Cần kiện toàn công tác quy hoạch và đào tạo bồi dưỡng đội ngũ lãnh đạo kế cận để đảm bảo tiêu chuẩn bổ nhiệm nhằm giảm tỷ lệ cấp phó phụ trách do không được cấp trường.	Phòng TCCB	- Xây dựng kế hoạch để phát triển đội ngũ GV đủ mạnh về số lượng và chất lượng đáp ứng CLPT Trường đã đề ra. - Kiện toàn công tác quy hoạch và đào tạo bồi dưỡng đội ngũ lãnh đạo kế cận để đảm bảo tiêu chuẩn bổ nhiệm nhằm giảm tỷ lệ cấp phó phụ trách do không được cấp trường. - Đề xuất tuyển dụng đủ đội ngũ chuyên viên, NV phục vụ đào tạo và NCKH.	340/TB-TĐHTPHCM ngày 16/6/2017 xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CC,VC năm 2018; - Số 286/TĐHTPHCM-TCCB ngày 03/5/2018 V/v thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý GD 2018-2021; 2021-2026; - 425/QĐ-TĐHTPHCM ngày 05/6/2018 phê duyệt danh sách nhân sự, điều	2018	Đã thực hiện

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Tồn tại	Định hướng khắc phục	Đơn vị phụ trách	Hoạt động khắc phục đề xuất	Hoạt động khắc phục đã thực hiện	Thời gian thực hiện	Minh chứng
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)
	nhau.	- Cần đảm bảo đủ đội ngũ chuyên viên, NV phục vụ đào tạo và NCKH.			chỉnh bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý tổ chức trực thuộc Trường ĐH TNMT TPHCM thuộc thẩm quyền QĐ của Hiệu trưởng giai đoạn 2018 – 2021;		
TC5/ TC5.2	- Chưa có cơ chế cấp dưới đánh giá hiệu quả công tác quản lý, điều hành của cấp trên. - Phòng Thanh tra Giáo dục chưa thực hiện hết các chức năng nhiệm vụ được giao.	- Nên có cơ chế cấp dưới đánh giá hiệu quả công tác quản lý, điều hành của cấp trên.	Phòng TCCB;	- Xây dựng cơ chế cấp dưới đánh giá hiệu quả công tác quản lý, điều hành của cấp trên.	- Ban hành kế hoạch số 187/KH-TĐHTPHCM ngày 28 tháng 3 năm 2018 về việc thực hiện quy chế dân chủ, - Ban hành kế hoạch thực hiện chi tiết: số 19/KH-TĐHTPHCM ngày 12/01/2018 về thanh tra, kiểm tra năm 2018	2018	Đã thực hiện
TC5/ TC5.3	- Số lượng GV được tài trợ kinh phí tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn hàng năm còn ít.	- Nên thực hiện kế hoạch bồi dưỡng chuyên sâu về quản trị đại học cho đội ngũ CBQL. - Cần xây dựng và thực hiện đề án về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng CLPT của Trường và nhiệm vụ trọng tâm của từng năm.	Phòng TCCB	- Thực hiện kế hoạch bồi dưỡng chuyên sâu về quản trị đại học cho đội ngũ CBQL. - Xây dựng và thực hiện đề án về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng CLPT của Trường và nhiệm vụ trọng tâm của từng năm.	- Ban hành quyết định số 64/QĐ-TĐHTPHCM ngày 09/01/2018 cử cán bộ học lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên chính năm 2018 tại TP.HCM; - Ban hành số 320/QĐ-TĐHTPHCM ngày 23/4/2018 cử cán bộ đi học bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng lãnh đạo cấp phòng và tương đương; - Ban hành quyết định Số 676/QĐ-TĐHTPHCM ngày 04/9/2018 cử cán bộ tham dự khóa bồi dưỡng	2018	Đã thực hiện

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Tồn tại	Định hướng khắc phục	Đơn vị phụ trách	Hoạt động khắc phục đề xuất	Hoạt động khắc phục đã thực hiện	Thời gian thực hiện	Minh chứng
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)
					năng lực, kỹ năng, lãnh đạo, quản lý cấp vụ 2018;		
TC5/ TC5.4	- Công tác đánh giá năng lực của CBQL còn hạn chế (chưa có công cụ hữu hiệu, tiêu chí cụ thể ví dụ như KPIs mà chỉ dựa vào báo cáo thành tích cuối năm nên chưa đánh giá được năng lực).	- Cần cải tiến công tác đánh giá CBQL theo hướng gắn với hiệu quả công tác.	Phòng TCCB	- Cải tiến công tác đánh giá CBQL theo hướng gắn với hiệu quả công tác.	Ban hành quyết định số 1035/QĐ-TĐHTPHCM ngày 18/12/2018 quy chế làm việc của Trường Đại học TNMT TPHCM	2018	Đã thực hiện
TC5/ TC5.5	- Sự phân bố GV chưa hợp lý ở một số Khoa/Bộ môn, một số ngành đào tạo mới mở. Một số khoa/bộ môn còn thiếu GV. - Số GV là thạc sĩ còn chiếm tỷ lệ cao 72,6% trong tổng số GV. Chưa đạt được mục tiêu của CLPT giáo dục nhằm giảm tỷ lệ trung bình SV/GV (tỷ lệ SV/GV hiện tại là $6.912,8/258,7 = 26,7$ vượt quá chuẩn quy định).	- Có chính sách và giải pháp hiệu quả hơn nhằm có đủ số lượng GV để thực hiện CTĐT, NCKH và đạt được mục tiêu của chiến lược phát triển giáo dục nhằm giảm tỷ lệ trung bình SV/GV.	Phòng TCCB	- Xây dựng chính sách và giải pháp hiệu quả nhằm có đủ số lượng GV để thực hiện CTĐT, NCKH và đạt được mục tiêu của chiến lược phát triển giáo dục nhằm giảm tỷ lệ trung bình SV/GV.	- Ban hành thông báo số 785/TB-TĐHTPHCM ngày 13/11/2018 thông báo tuyển dụng viên chức năm 2018 - Trong năm 2018 Nhà trường đã cử 06 cán bộ đi học NCS; 5 học Cao học; tham gia đào tạo, các khóa học nước ngoài cử 37 lượt cán bộ, GV tham gia, trong nước 323 lượt.	2018	Đã thực hiện
TC5/ TC5.6	- Qua minh chứng cho thấy 16 trong số 41 GV cơ hữu có trình độ tiến sĩ trở lên của Trường chưa có chứng chỉ Bồi dưỡng NVSP; 21 GV	- Cần tiếp tục thực hiện chủ trương giảm số lượng GV có trình độ ĐH, hướng đến 100% GV có trình độ Thạc sĩ trở lên.	Phòng TCCB	- Triển khai thực hiện chủ trương giảm số lượng GV có trình độ ĐH, hướng đến 100% GV có trình độ Thạc sĩ trở lên. - Lập kế hoạch và thực hiện bồi dưỡng nâng cao học vị của các GV chưa là tiến sĩ.	- Ban hành các văn bản: + Thông báo số 390/TB-TĐHTPHCM ngày 05/6/2018 thông báo bổ sung chứng chỉ bồi dưỡng NVSP cho giảng viên.	2018	Đã thực hiện

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Tồn tại	Định hướng khắc phục	Đơn vị phụ trách	Hoạt động khắc phục đề xuất	Hoạt động khắc phục đã thực hiện	Thời gian thực hiện	Minh chứng
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)
	chưa có chứng chỉ ngoại ngữ và 35 GV chưa có chứng chỉ tin học theo quy định.	- Cần có kế hoạch và thực hiện bồi dưỡng nâng cao học vị của các GV chưa là tiến sĩ. - Có biện pháp hiệu quả để 100% GV có chứng chỉ Bồi dưỡng NVSP, trình độ ngoại ngữ, tin học đáp ứng yêu cầu về nhiệm vụ đào tạo, NCKH theo quy định.		- Đề xuất biện pháp hiệu quả để 100% GV có chứng chỉ Bồi dưỡng NVSP, trình độ ngoại ngữ, tin học đáp ứng yêu cầu về nhiệm vụ đào tạo, NCKH theo quy định.	+ Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng năm 2018. + Thông báo số 454/TB-TĐHTPHCM ngày 29/6/2018 thông báo về việc công nhận văn bằng do cơ sở nước ngoài cấp. + Thông báo số 516/TB-TĐHTPHCM ngày 01/8/2018 thông báo về việc tổ chức lớp NVSP dành cho GV đại học, cao đẳng - Quyết định số 526/QĐ-TĐHTPHCM ngày 17/7/2018 cử cán bộ đi học lớp BDNVSP; - Quyết định số 635/QĐ-TĐHTPHCM ngày 22/8/2018 cử cán bộ đi học lớp BDNVSP		
TC5/ TC5.7	- Cơ cấu GV chưa cân đối theo thâm niên: GV có thâm niên dưới 10 năm là 110 GV (53,40%), từ 10-20 năm là 84 GV (40,77%) và trên 20 năm là 12 GV (5,83%).	- Có giải pháp hiệu quả để đội ngũ GV được đảm bảo cân bằng về kinh nghiệm công tác chuyên môn.	Phòng TCCB	- Đề xuất giải pháp hiệu quả để đội ngũ GV được đảm bảo cân bằng về kinh nghiệm công tác chuyên môn.	- Đã ban hành quyết định số 1034/QĐ-TĐHTPHCM ngày 14/12/2018 phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực các vị trí việc làm của trường	2018	Đã thực hiện
TC5/ TC5.8	- Trường chưa chủ động trong công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, chưa có kế hoạch để đội ngũ NV,	- Cần có quy trình xác định nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho CBVC;	Phòng TCCB	- Xây dựng quy trình xác định nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho CBVC; đảm bảo việc giám sát, đánh giá hiệu quả việc thực hiện quy trình này tại tất cả	- Đã ban hành Quyết định số 479/QĐ-TĐHTPHCM ngày 02/7/2018 cử cán bộ đi tập huấn nghiệp vụ thư viện;	2018	Đã thực hiện

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Tồn tại	Định hướng khắc phục	Đơn vị phụ trách	Hoạt động khắc phục đề xuất	Hoạt động khắc phục đã thực hiện	Thời gian thực hiện	Minh chứng
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)
	kỹ thuật viên có đủ năng lực chuyên môn theo kịp các cải tiến của Trường.	đảm bảo việc giám sát, đánh giá hiệu quả việc thực hiện quy trình này tại tất cả các đơn vị. - Cần đảm bảo ít nhất trong 5 năm, mỗi NV, kỹ thuật viên được đi bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ ít nhất 1 lần và đồng đều cho các NV.		các đơn vị đảm bảo ít nhất trong 5 năm, mỗi NV, kỹ thuật viên được đi bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ ít nhất 1 lần và đồng đều cho các NV.	- Hàng năm nhà trường cử cán bộ phụ trách từng nhóm công việc đi tập huấn về công tác tổ chức cán bộ, văn thư, lưu trữ, thi đua khen thưởng, cải cách hành chính, đào tạo bồi dưỡng, tuyển sinh, khoa học công nghệ, phòng chống cháy nổ,...		
TC6/ TC6.1	- Một số các quy trình liên quan đến việc thực hiện chế độ chính sách, quy trình tiếp SV thống nhất trong toàn Trường chưa được ban hành. - SV chưa nắm rõ CĐR CTĐT và chưa phân biệt được CĐR CTĐT và điều kiện tốt nghiệp.	- Cần đảm bảo việc ban hành các quy trình, quy định phục vụ học tập, sinh hoạt được phổ biến đầy đủ đến người học, đồng thời đánh giá được hiệu quả của công tác này. - Các thông tin về CĐRCTĐT và các đề cương môn học cần được tích hợp và công bố rộng rãi bằng nhiều hình thức.	Phòng CTSV	- Ban hành các quy trình, quy định phục vụ học tập, sinh hoạt được phổ biến đầy đủ đến người học, đồng thời đánh giá được hiệu quả của công tác này. - Công bố thông tin rộng rãi, bằng nhiều hình thức về CĐRCTĐT và các đề cương môn học cần được tích hợp.		2018	Chưa có Báo cáo + Minh chứng
TC6/ TC6.2	- Tỷ lệ SV của Trường tham gia phong trào đoàn hội trong giai đoạn 2012-2016 còn thấp (từ 12.54% đến 53.91%). - Các điều kiện đảm bảo an toàn PTN chưa được quan tâm đúng	- Xây dựng quy trình rà soát, đánh giá hiệu quả các hoạt động, phong trào của đoàn, hội và thực hiện cải tiến sau đánh giá. Tổ chức tốt hơn các hoạt động ngoại khoá giúp người học phát triển các kỹ năng	Phòng CTSV	- Các Khoa, Phòng thí nghiệm phải có đề xuất trang thiết bị theo đặc thù của	- Ra thông báo gửi các đơn vị có Phòng Thực hành,	Tháng 6/2018	Chưa có Báo cáo + Minh chứng

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Tồn tại	Định hướng khắc phục	Đơn vị phụ trách	Hoạt động khắc phục đề xuất	Hoạt động khắc phục đã thực hiện	Thời gian thực hiện	Minh chứng
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)
	<p>mức (Thiếu tủ thuốc, thiếu nội quy, dụng cụ bảo hộ chưa đầy đủ, thiếu phương tiện xử lý chất thải lỏng...).</p> <p>- Điều kiện cơ bản về CSVC chưa đáp ứng được các hoạt động tập luyện văn nghệ, thể dục thể thao trong Trường.</p> <p>- Sân thể thao tại cơ sở chính chưa được sử dụng đúng công năng (dùng làm bãi giữ xe trong Trường).</p>	<p>cần thiết.</p> <p>- Đẩy mạnh đầu tư PTN phục vụ học tập cho người học và quan tâm đến an toàn PTN.</p> <p>- Mở rộng CSVC Trường đáp ứng các yêu cầu hoạt động học tập và sinh hoạt của SV. Sử dụng đúng công năng sân bãi thể dục thể thao.</p>	Phòng Hành chính – Quản trị	<p>từng ngành để Phòng HCQT lập kế hoạch trang bị đáp ứng yêu cầu</p> <p>- Tại trụ sở Nội dung này phải chờ hoàn thiện dự án đầu tư xây dựng, vì rằng tại Trụ sở diện tích quá nhỏ hẹp.</p> <p>- Tại Cơ sở BH điều kiện diện tích thừa so với chuẩn, đã có các công trình luyện tập TDTT như bóng đá, bóng chuyền, cầu lông...</p> <p>- Trong điều kiện diện tích đất tại Trụ sở quá nhỏ, tuy nhiên vẫn dành ra một số diện tích cho hoạt động TDTT, tuy nhiên các hoạt động chỉ diễn ra ngoài giờ học, ngày nghỉ, do đó trong giờ học phải tận dụng làm nơi để xe cho SV, CCVC.</p>	<p>Thí nghiệm đề xuất danh mục trang bị</p> <p>- Rà soát củng cố các công trình thể dục, thể thao tại Cơ sở Biên Hòa</p>	- Trong năm 2018	
TC6/ TC6.3	<p>- Các hoạt động chưa đi vào chiều sâu và chưa thu hút được tỷ lệ cao người học tham gia.</p> <p>- Chưa thực sự phân tích, điều chỉnh cải tiến các hoạt động theo nhu cầu của người học.</p>	<p>- Phân tích nội dung các ý kiến đóng góp của người học, cải tiến các hoạt động nhằm thu hút người học tham gia để đạt được hiệu quả trong công tác này.</p>	Phòng CTSV	<p>- Phân tích nội dung các ý kiến đóng góp của người học, cải tiến các hoạt động nhằm thu hút người học tham gia để đạt được hiệu quả trong công tác này.</p>		2018	Chưa có Báo cáo + Minh chứng
TC6/ TC6.4	<p>- Chưa tổ chức lấy ý kiến đóng góp của người học và phản hồi của các bên liên quan về các hoạt động Đoàn, Hội làm cơ sở để cải</p>	<p>- Cần tổ chức lấy ý kiến đóng góp của người học và phản hồi đến các bên liên quan một cách đầy đủ, đồng thời cải tiến liên tục công tác này.</p>	Phòng KT, ĐBCL và TTGD	<p>- Lập kế hoạch thực hiện lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về tất cả các hoạt động của trường: giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học, hoạt động Đoàn hội, cơ sở vật chất...</p>	<p>Đã triển khai kế hoạch thực hiện lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về tất cả các hoạt động của trường: giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học, hoạt</p>	2018	Đã thực hiện



Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Tồn tại	Định hướng khắc phục	Đơn vị phụ trách	Hoạt động khắc phục đề xuất	Hoạt động khắc phục đã thực hiện	Thời gian thực hiện	Minh chứng
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)
	truyền, tập huấn của Đoàn Thanh niên.	thường xuyên cập nhật nội dung tài liệu tuyên truyền, tập huấn của Đoàn Thanh niên, phát huy vai trò Hội SV trong Trường.					
TC6/ TC6.7	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các hoạt động hỗ trợ việc làm cho người học đã được Trường quan tâm, tuy nhiên số lượng người học tự tìm việc làm vẫn ở mức cao.</li> <li>- Chưa tổ chức ngày hội việc làm cho SV hàng năm.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mở rộng hơn nữa việc liên doanh liên kết với các doanh nghiệp nhằm hỗ trợ việc làm cho người học tốt nghiệp.</li> <li>- Tổ chức ngày hội việc làm cho SV hàng năm.</li> </ul>	Phòng CTSV	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lập kế hoạch mở rộng việc liên doanh liên kết với các doanh nghiệp nhằm hỗ trợ việc làm cho người học tốt nghiệp.</li> <li>- Lập kế hoạch tổ chức ngày hội việc làm cho SV hàng năm.</li> </ul>		2018	Chưa có Báo cáo + Minh chứng
TC6/ TC6.8	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chưa thực hiện quản lý thông tin cựu SV để thu thập dữ liệu về việc làm của người học sau khi tốt nghiệp, chưa phân tích được vị trí việc làm, lĩnh vực nghề nghiệp của người học sau tốt nghiệp.</li> <li>- Khả năng tự tạo việc làm của SV tốt nghiệp còn nhiều hạn chế.</li> <li>- Người học chưa được đánh giá cao về các kỹ năng giao tiếp, ứng xử, kỹ năng viết báo cáo/trình bày văn bản và kỹ năng thuyết</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cần phân công nhiệm vụ cho bộ phận quản lý thông tin về cựu SV, tạo kênh liên lạc chặt chẽ với cựu SV, thực hiện phân tích, đánh giá tình hình việc làm, vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp theo các lĩnh vực nghề nghiệp.</li> <li>- Cùng cố xây dựng các kỹ năng cho SV: Kỹ năng viết báo cáo, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng thuyết trình, đặc biệt là việc nâng cao trình độ tiếng Anh và việc ứng dụng CNTT của người</li> </ul>	Phòng CTSV	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo kênh liên lạc chặt chẽ với cựu SV, thực hiện phân tích, đánh giá tình hình việc làm, vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp theo các lĩnh vực nghề nghiệp.</li> <li>- Cùng cố xây dựng các kỹ năng cho SV: Kỹ năng viết báo cáo, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng thuyết trình, đặc biệt là việc nâng cao trình độ tiếng Anh và việc ứng dụng CNTT của người học trong chuyên ngành.</li> </ul>		2018	Chưa có Báo cáo + Minh chứng

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Tồn tại	Định hướng khắc phục	Đơn vị phụ trách	Hoạt động khắc phục đề xuất	Hoạt động khắc phục đã thực hiện	Thời gian thực hiện	Minh chứng
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)
	trình.	học trong chuyên ngành.					
TC6/ TC6.9	<p>- Chưa có công cụ giám sát việc cải tiến chất lượng giảng dạy, chất lượng đào tạo của Trường sau đánh giá.</p> <p>- Kết quả người học tham gia khảo sát đánh giá chất lượng đào tạo của trường trước khi tốt nghiệp chỉ đạt 62%.</p>	<p>- Rà soát các bảng khảo sát để tránh trùng lặp nội dung, xây dựng các bảng khảo sát chuẩn cho từng hoạt động.</p> <p>- Cần xây dựng công cụ giám sát việc cải tiến chất lượng giảng dạy và chất lượng đào tạo của Trường và thực hiện phản hồi đến người học một cách đầy đủ.</p>	Phòng KT, ĐBCL và TTGD	<p>- Hoàn thiện bảng câu hỏi khảo sát các bên liên quan về chất lượng giảng dạy và chất lượng đào tạo của Trường;</p> <p>- Xây dựng phần mềm khảo sát lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan.</p>	<p>- Thực hiện rà soát bảng câu hỏi khảo sát các bên liên quan phù hợp với yêu cầu của Bộ tiêu chuẩn 2.0 của Bộ GD&amp;ĐT</p>	2018	Đã thực hiện
TC7/ TC7.1	Số lượng các đề tài NCKH thực hiện với TPHCM, các tỉnh, thành phía Nam và các dự án nghiên cứu với các đối tác nước ngoài còn ít.	Tăng cường các hợp tác nghiên cứu trong các lĩnh vực tài nguyên, môi trường với các tỉnh, thành phía Nam và các hợp tác nghiên cứu với nước ngoài.	Phòng KHCN&QHĐN	<p>- Tạo mạng lưới liên kết với địa phương, tỉnh thành, tổ chức các đoàn công tác của nhà Trường đến các Sở ban ngành địa phương giới thiệu về các nghiên cứu của Trường và tạo các mối quan hệ hợp tác với địa phương.</p> <p>- Gửi các thông tin đề xuất KHCN các địa phương đến các CB, GV nhà Trường để đề xuất.</p> <p>- Tăng cường các hợp tác quốc tế và đẩy mạnh các hợp tác quốc nghiên cứu trong các lĩnh vực tài nguyên, môi trường với các đối tác nước ngoài thông qua các mối quan hệ của nhà Trường.</p>	<p>Thực hiện gửi thông báo đến toàn trường về các đề xuất đặt hàng của các địa phương</p> <p>- Đã thực hiện được nhiều đề tài dự án với các địa phương</p> <p>- Đã có các ký kết MOU với các đối tác nước ngoài</p>	6/2018-12/2019	Chưa có Báo cáo + Minh chứng
TC7/ TC7.2	Một số đề tài xin gia hạn do trễ tiến độ vì việc cấp kinh phí	Cần đề xuất với cơ quan chủ quản về việc cấp kinh phí cho các đề tài	Phòng KHCN&QHĐN	- Đề xuất với cơ quan chủ quản về việc cấp kinh phí cho các đề tài KHCN theo kế hoạch và tiến độ.	- Đã làm các công văn gửi các cơ quan chủ quản xin cấp kinh phí	6/2018-12/2019	Chưa có Báo cáo + Minh chứng

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Tồn tại	Định hướng khắc phục	Đơn vị phụ trách	Hoạt động khắc phục đề xuất	Hoạt động khắc phục đã thực hiện	Thời gian thực hiện	Minh chứng
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)
	chậm.	KHCN theo kế hoạch và tiến độ.			cho đề tài để thực hiện kịp tiến độ - Phối hợp với P.KH-TC về việc đề xuất kế hoạch phân bổ kinh phí cho đề tài để trình Vụ KH-TC		
TC7/ TC7.3	- Giai đoạn 2012-2014, việc công bố các bài báo khoa học trên các tạp chí chuyên ngành còn khá khiêm tốn. - Công bố khoa học chưa đồng đều giữa các Khoa/Bộ môn và giữa các GV, nhà nghiên cứu.	- Xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể về công bố bài báo trên các tạp chí khoa học chuyên ngành trong và ngoài nước tương ứng với các đề tài KHCN thực hiện theo từng năm. - Có kế hoạch, chính sách động viên cụ thể nhằm phát triển hoạt động NCKH trong tất cả các đơn vị, các GV.	Phòng KHCN& QHĐN	- Xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể về công bố bài báo trên các tạp chí khoa học chuyên ngành trong và ngoài nước tương ứng với các đề tài KHCN thực hiện theo từng năm. - Đề xuất các Khoa có những hoạt động khuyến khích, hỗ trợ các cán bộ, giảng viên trong đơn vị mình . - Tiếp tục thực hiện chính sách khen thưởng bài báo trên tạp chí khoa học uy tín	- Tổ chức Hội nghị/Hội thảo thường niên, liên kết với các tạp chí khoa học để tạo điều kiện cho tác giả công bố công trình nghiên cứu - Có phân bổ kinh phí cho các khoa thực hiện hội thảo - Đang tiến hành chính sách khen thưởng bài báo	6/2018-12/2019	Chưa có Báo cáo + Minh chứng
TC7/ TC7.4	Các đề tài, dự án KHCN thực hiện theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp và địa phương còn khiêm tốn.	Có kế hoạch tăng cường liên kết trong NCKH, chuyên giao công nghệ với doanh nghiệp và địa phương, nhất là TP.HCM và các tỉnh, thành phía Nam.	Phòng KHCN& QHĐN	- Tạo mạng lưới liên kết với địa phương, tỉnh thành, doanh nghiệp để tăng cường mối liên kết giữa nhà nghiên cứu với doanh nghiệp. - Gửi các thông tin đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KHCN của các địa phương đến các CB, GV nhà Trường để đề xuất.	- Có ký kết MOU với các doanh nghiệp Gửi thông báo đề xuất đặt hàng của các doanh nghiệp địa phương đến toàn trường	6/2018-12/2019	Chưa có Báo cáo + Minh chứng
TC7/ TC7.5	Báo cáo tài chính các nguồn thu từ bên ngoài cho NCKH và các hợp đồng nghiên cứu, Hợp	- Tiếp tục tăng cường các biện pháp nhằm tăng nguồn thu từ NCKH, CGCN;	Phòng KHCN& QHĐN	- Đề xuất nhà trường, phòng KHTC xin ý kiến của đơn vị chủ quan trích đủ 5% nguồn thu hợp pháp cho quyền sở hữu/quyền sử dụng đối	Đã làm việc với Phòng KH-TC và Ban giám hiệu về việc chỉ đầu tư phát triển tiềm lực và	6/2018-12/2019	Chưa có Báo cáo + Minh chứng

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Tồn tại	Định hướng khắc phục	Đơn vị phụ trách	Hoạt động khắc phục đề xuất	Hoạt động khắc phục đã thực hiện	Thời gian thực hiện	Minh chứng
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)
	đồng CGCN của Trường cho thấy trong nhiều năm qua Trường chưa trích đủ 5% nguồn thu hợp pháp cho quyền sở hữu/quyền sử dụng đối tượng NCKH, đặc biệt chưa có năm nào trích đủ 3% nguồn thu học phí cho NCKH của SV theo Nghị định số 99/2014/NĐ-CP, ngày 25/10/2014 của Chính phủ.	- Trích đầy đủ tỷ lệ phần trăm từ nguồn thu học phí cho hoạt động KHCN theo quy định nhằm đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động KHCN.		tượng NCKH, 3% nguồn thu học phí cho NCKH của SV theo Nghị định số 99/2014/NĐ-CP, ngày 25/10/2014 của Chính phủ. - Xây dựng kế hoạch thực hiện triển khai chi 5% nguồn thu hợp pháp cho quyền sở hữu/quyền sử dụng đối tượng NCKH, 3% nguồn thu học phí cho NCKH cho SV	khuyến khích hoạt động KHCN của Trường		
TC7/ TC7.6	Chưa có nhiều hoạt động hợp tác với các đối tác trong nước và quốc tế trong NCKH.	Có kế hoạch cụ thể nhằm tăng cường liên kết trong hoạt động NCKH với các đối tác trong và ngoài nước.	Phòng KHCN & QHĐN	Lập kế hoạch phát triển các hợp tác và tìm kiếm các đối tác trong nước và quốc tế trong NCKH, trong đó chú trọng, khoanh vùng đầy mạnh các đối tác tiềm năng	Có quyết định cử cán bộ giảng viên, sinh viên đi công tác, trao đổi với các đối tác nước ngoài	6/2018-12/2019	Chưa có Báo cáo + Minh chứng
TC7/ TC7.7	Công tác thông tin, tuyên truyền chưa sâu rộng nên một số CB, GV chưa nắm chắc các tiêu chuẩn đạo đức trong hoạt động KH&CN.	Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định về đạo đức trong hoạt động KH&CN, về quyền sở hữu trí tuệ hiệu quả hơn, đa dạng hơn, thường xuyên hơn.	Phòng KHCN & QHĐN	- Gửi các thông tin tuyên truyền phổ biến các quy định về đạo đức trong hoạt động KH&CN cho các cán bộ, GV của nhà Trường và nhắc nhở các đơn vị tuân thủ thực hiện.	Tổ chức hội thảo về kỹ năng NCKH và quy định về đạo đức trong hoạt động KHCN	6/2018-11/2019	Chưa có Báo cáo + Minh chứng
TC8/ TC8.1	Sự phối hợp trong việc thực hiện các hoạt động HTQT giữa các đơn vị/bộ phận hỗ trợ và các khoa trong	Thực hiện rà soát chức năng nhiệm vụ, xây dựng các quy trình/hướng dẫn cụ thể hơn trong hoạt động	Phòng KHCN & QHĐN	-Rà soát chức năng nhiệm vụ của phòng KHCN và QHĐN -Xây dựng quy trình hướng dẫn hoạt động HTQT để đảm bảo sự phối hợp giữa các đơn vị	-Rà soát chức năng nhiệm vụ của phòng KHCN và QHĐN -Xây dựng quy trình hướng dẫn hoạt động	6/2018-11/2019	Chưa có Báo cáo + Minh chứng

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Tồn tại	Định hướng khắc phục	Đơn vị phụ trách	Hoạt động khắc phục đề xuất	Hoạt động khắc phục đã thực hiện	Thời gian thực hiện	Minh chứng
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)
	Trường chưa tốt.	HTQT để đảm bảo sự phối hợp giữa các đơn vị.			HTQT để đảm bảo sự phối hợp giữa các đơn vị		
TC8/ TC8.2	Trình độ ngoại ngữ của cán bộ/GV là rào cản lớn trong việc triển khai thực hiện các chương trình HTQT.	- Cần xây dựng chiến lược quốc tế hóa để đạt được vị thế quốc tế của Trường như xác định trong Tầm nhìn. - Cần có Kế hoạch/lộ trình để nâng cao trình độ ngoại ngữ của GV nhằm đẩy mạnh hoạt động HTQT.	Phòng KHCN& QHĐN	Xây dựng kế hoạch chiến lược quốc tế hóa theo năm để đạt được vị thế quốc tế của Trường như xác định trong Tầm nhìn. - Tăng cường tổ chức các seminar, hội thảo bằng tiếng Anh để nâng cao trình độ ngoại ngữ của GV	Đã xây dựng kế hoạch chiến lược quốc tế hóa năm 2018 như xác định trong Chiến lược phát triển của Trường.	6/2018- 11/2019	Chưa có Báo cáo + Minh chứng
TC8/ TC8.3	Ngân sách dành cho các hoạt động HTQT chưa nhiều.	- Cần tăng cường ngân sách cho hoạt động HTQT về NCKH; - Cần tiếp tục đẩy mạnh các dự án HTQT đang triển khai cũng như tìm kiếm các nguồn ngân sách hỗ trợ thông qua các dự án HTQT.	Phòng KHCN& QHĐN	Xây dựng kế hoạch đoàn vào và ra cho HTQT năm 2018 -Tiếp tục đẩy mạnh các HTQT đang triển khai và tìm kiếm các HTQT khác bằng các kí kết MOU	-Đã xây dựng kế hoạch đoàn vào và ra cho HTQT năm 2018 -Tiếp tục đẩy mạnh các HTQT đang triển khai và tìm kiếm các HTQT khác bằng các kí kết MOU	6/2018- 11/2019	Chưa có Báo cáo + Minh chứng
TC9/ TC9.1	- Số lượng sách tham khảo trong TV chưa đáp ứng đủ theo yêu cầu trong danh mục tài liệu của CTĐT; Sách và tài liệu chưa cập nhật.	Cần cập nhật, bổ sung đủ tài liệu học tập theo đề cương chi tiết môn học cho từng CTĐT, tăng cường kết nối TV điện tử, CSDL phục vụ cho giảng dạy và NCKH.	TT Thông tin – Thư viện	- Rà soát và tổng hợp danh mục giáo trình, TLTK các môn học theo bộ chương trình khung các ngành đào tạo - Gửi các khoa chuyên ngành để đề nghị cập nhật, bổ sung - Trình đề xuất giải pháp bổ sung, cập nhật giáo trình, TLTK theo hướng số hoá - Triển khai số hoá giáo trình, TLTK	- Đã hoàn thành  - Đã hoàn thành  - Đã được Hiệu trưởng phê duyệt  - Hoàn thành cơ bản giáo trình trong năm 2018 - Hoàn thành toàn bộ giáo trình, TLTK trong năm	2018	Chưa có Báo cáo + Minh chứng

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Tồn tại	Định hướng khắc phục	Đơn vị phụ trách	Hoạt động khắc phục đề xuất	Hoạt động khắc phục đã thực hiện	Thời gian thực hiện	Minh chứng
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)
	- CSDL sách và thư viện điện tử của trường phục vụ giảng dạy và NCKH còn hạn chế.			- Ký biên bản và triển khai kế hoạch liên thư viện CSDL khoa học công nghệ với 10 trường đại học	2019  - Đã ký biên bản. Dự kiến hoàn thành dự án trong năm 2018		
TC9/ TC9.2	- Một số phòng học thiếu sáng, vệ sinh chưa tốt. PTN có diện tích nhỏ, chưa đủ đáp ứng với số lượng SV hiện có của Trường. - Chưa có CSVC phục vụ việc tự học, trao đổi, học nhóm cho SV.	- Cần tăng cường cải thiện vấn đề vệ sinh trong lớp học, sửa chữa nhà vệ sinh, đảm bảo ánh sáng trong lớp học và không gian phục vụ việc tự học, trao đổi, học nhóm cho SV, có các biện pháp đảm bảo an toàn trong PTN. - Cần quan tâm đầu tư, bảo trì cơ sở vật chất để đáp ứng yêu cầu cơ bản cho hoạt động giảng dạy và học tập (chống dột, bàn ghế, nhà vệ sinh, gạch lát sàn, wifi...) - Cần bố trí không gian phục vụ việc tự học, trao đổi, học nhóm cho SV.	Phòng Hành chính – Quản trị	- Đã rà soát, tăng cường đèn chiếu sáng tại các phòng học và triển khai kế hoạch thường xuyên kiểm tra khắc phục ngay. - Một số phòng thí nghiệm có thể di dời xuống Cơ sở II để đảm bảo diện tích. - Sắp xếp một số diện tích công cộng có mái che, các phòng học rãnh rỗi để phục vụ việc tự học, trao đổi, học nhóm cho SV và phải có quy trình quản lý các phòng học rồi để khai thác tối đa công năng các phòng học.  - Mở rộng phòng đọc lên 150 chỗ ngồi với các tiện ích như máy tra cứu, mạng dây, wifi	- Đã rà soát bổ sung đèn, quạt; và thường xuyên kiểm tra sửa chữa thay thế đèn, quạt, máy chiếu, âm thanh khi bị hỏng.  - Ra thông báo gửi các Khoa, Cổ vấn học tập để biết quy trình thực hiện khi có nhu cầu.	- 12/2017  - Đã báo cáo BGH đề nghị cứu trợ  - Tháng 6/2018  - Hoàn thành trong quý 3-2018	Chưa có Báo cáo + Minh chứng
TC9/ TC9.3	Chưa có đủ trang thiết bị hỗ trợ cho việc NCKH và đáp ứng đầy đủ của các ngành đang đào tạo.	- Cần quan tâm trang bị, thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn cho PTN, khu học tập và làm việc. - Trường cần chú ý về	Phòng Hành chính – Quản trị	- Không rõ chưa đủ trang thiết bị gì. Tuy nhiên theo lộ trình thực hiện CLPT, Trường đang triển khai thực hiện các dự án tăng cường năng lực các phòng thực hành thí nghiệm theo CLPT	- Dự án xây dựng Trụ sở - 2016-2019: Dự án tăng cường năng lực phòng thí nghiệm Môi trường, Địa chất khoáng sản, Tài nguyên nước, Biến đổi khí	2016-2020	Chưa có Báo cáo + Minh chứng

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Tồn tại	Định hướng khắc phục	Đơn vị phụ trách	Hoạt động khắc phục đề xuất	Hoạt động khắc phục đã thực hiện	Thời gian thực hiện	Minh chứng
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)
		việc xử lý chất thải và lưu trữ hóa chất trong PTN.			hậu, kinh phí 42 tỷ - 2018-2020: Dự án tăng cường năng lực phòng thí nghiệm: Khí tượng Thủy văn, Viễn thám GIS, Biển và Hải đảo, Trắc địa Bản đồ, kinh phí 80 tỷ		
TC9/ TC9.4	- Phòng máy bố trí diện tích nhỏ, không tiện cho việc di chuyển trong lớp. - Có hệ thống Wifi nhưng không đáp ứng được nhu cầu giảng dạy, học tập và NCKH.	- Cần sớm quan tâm nâng cấp hệ thống Wifi cho cả 3 cơ sở để đảm bảo nhu cầu truy cập mạng, Internet cho SV và GV.	TT Thông tin – Thư viện	- Triển khai nâng cấp đường truyền internet, hệ thống wifi tại các phòng làm việc và các phòng học trụ sở và cơ sở 3 (mở rộng băng thông internet, tăng số điểm phát sóng)	- Đã nâng cấp băng thông internet lên 100Mbps có dự phòng - Đã nâng cấp (giai đoạn 1) các điểm phát sóng wifi tại trụ sở và lắp đặt 4 điểm phát sóng wifi tại cơ sở 3	2018	Chưa có Báo cáo + Minh chứng
TC9/ TC9.5	- Chưa có KTX cho SV học ở cơ sở chính. - Chưa có sân bãi phục vụ cho các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, tập luyện thể dục thể thao. Hiện Trường có 1 sân thể thao ngoài trời nhưng được sử dụng làm bãi giữ xe. - Trường có thuê nhà thi đấu TDTT để phục vụ giảng dạy môn giáo dục thể chất nhưng chưa đáp ứng nhu cầu sinh hoạt thể dục, thể thao thường xuyên của SV.	- Cần có biện pháp đảm bảo CSVC đáp ứng nhu cầu thể thao, văn hóa văn nghệ, sinh hoạt đội nhóm... cho SV. - Cần xem xét đảm bảo đủ diện tích lớp học, PTN, phòng làm việc... tối thiểu theo quy định.	Phòng Hành chính – Quản trị	- Trong điều kiện diện tích sàn phục vụ đào tạo tại Trụ sở còn ít, cố gắng đảm bảo số phòng học theo TKB nên không thể có KTX. Tuy nhiên hàng năm các đoàn thể có phối hợp Phòng HCQT hỗ trợ tìm chỗ ở cho SV đảm bảo an toàn và chất lượng, giá cả phù hợp.  - Trong điều kiện diện tích đất tại Trụ sở quá nhỏ, tuy nhiên vẫn dành ra một số diện tích cho hoạt động TDTT, tuy nhiên các hoạt động chỉ diễn ra ngoài giờ học, ngày nghỉ, do đó trong giờ học phải tận dụng làm nơi để xe cho SV, CCVC.  - Phải chờ hoàn thiện dự án đầu tư xây dựng trường tại Nhà Bè mới đáp ứng được nhu cầu sinh hoạt thể dục, thể thao thường xuyên của SV.	Dự án đầu tư xây dựng Cơ sở vật chất tại Nhà Bè	2018	Chưa có Báo cáo + Minh chứng

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Tồn tại	Định hướng khắc phục	Đơn vị phụ trách	Hoạt động khắc phục đề xuất	Hoạt động khắc phục đã thực hiện	Thời gian thực hiện	Minh chứng
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)
TC10/ TC10. 1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chưa thực hiện đúng quy định của kiểm toán về việc quản lý học phí, lệ phí.</li> <li>- NCKH của SV chưa được quan tâm đúng mức (chưa trích đủ tối thiểu 3%/ năm nguồn thu học phí cho các hoạt động NCKH của SV) theo quy định tại Nghị định 99/2014/NĐ-CP ngày 25/10/2014.</li> <li>- Chưa trích lập quỹ học bổng KKHT cho SV đầy đủ đáp ứng yêu cầu Thông tư 31/2013/TT-BGDĐT ngày 01/08/2013 là 8%/năm trong giai đoạn từ 2013-2016.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cần thực hiện đúng quy định về việc quản lý và thu học phí, lệ phí.</li> <li>- Cần đảm bảo mức chi cho hoạt động NCKH của SV và chi cho học bổng KKHT của SV đúng quy định.</li> <li>- Cần thực hiện việc giám sát của Thanh tra nhân dân đối với tài chính nội bộ.</li> </ul>	Phòng KHTC	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gửi công văn về Bộ Tài nguyên và Môi trường đề xin ý kiến về việc trích đủ tối thiểu 3%/ năm nguồn thu học phí cho các hoạt động NCKH của SV) theo quy định tại Nghị định 99/2014/NĐ-CP ngày 25/10/2014.</li> <li>- Phối hợp với phòng CTSV để theo dõi việc thu học phí và trích lập quỹ học bổng KKHT cho SV đầy đủ đáp ứng yêu cầu Thông tư 31/2013/TT-BGDĐT ngày 01/08/2013 là 8%/năm trong giai đoạn từ 2013-2016.</li> <li>- Thực hiện việc giám sát của Thanh tra nhân dân đối với tài chính nội bộ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đã gửi công văn về Bộ Tài nguyên và Môi trường số 282/TĐHTPHCM-KHTC ngày 3/5/2018 đề xin ý kiến về việc trích đủ tối thiểu 3%/ năm nguồn thu học phí cho các hoạt động NCKH của SV) theo quy định tại Nghị định 99/2014/NĐ-CP ngày 25/10/2014.</li> <li>- Đã phối hợp với phòng CTSV để theo dõi việc thu học phí và trích lập quỹ học bổng KKHT cho SV đầy đủ đáp ứng yêu cầu Thông tư 31/2013/TT-BGDĐT ngày 01/08/2013 là 8%/năm trong giai đoạn từ 2013-2016.</li> <li>- Đã triển khai thực hiện việc giám sát của Thanh tra nhân dân đối với tài chính nội bộ.</li> </ul>	2018	Chưa có Minh chứng
TC10/ TC10. 2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chưa thực hiện việc đánh giá và rà soát nguồn thu liên tục qua các năm.</li> <li>- Trường chưa thực hiện đánh giá hiệu quả việc sử dụng kinh phí hoạt động giữa các mảng hoạt động trong Trường nhằm đảm bảo công tác lập kế hoạch và quản lý tài chính</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cần thực hiện việc đánh giá và rà soát nguồn thu liên tục qua các năm.</li> <li>- Cần thực hiện đánh giá hiệu quả việc sử dụng kinh phí hoạt động giữa các mảng hoạt động trong Trường.</li> </ul>	Phòng KHTC	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá và rà soát nguồn thu liên tục qua các năm.</li> <li>- Đánh giá hiệu quả việc sử dụng kinh phí hoạt động giữa các mảng hoạt động trong Trường.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đã đánh giá và rà soát nguồn thu liên tục qua các năm.</li> <li>- Đã đánh giá hiệu quả việc sử dụng kinh phí hoạt động giữa các mảng hoạt động trong Trường.</li> </ul>	2018	Chưa có Minh chứng

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Tồn tại	Định hướng khắc phục	Đơn vị phụ trách	Hoạt động khắc phục đề xuất	Hoạt động khắc phục đã thực hiện	Thời gian thực hiện	Minh chứng
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)
TC9/ TC9.6	Phòng làm việc và tiếp SV của các khoa, phòng ở Cơ sở chính quá nhỏ.	Trong khi chờ đợi xây dựng xong cơ sở mới ở Nhà Bè, Trường cần có kế hoạch cải thiện môi trường làm việc và học tập của GV và SV, bố trí khu vực tiếp sinh viên cho thân thiện và hiệu quả hơn.	Phòng Hành chính – Quản trị	- Phải chờ hoàn thiện dự án đầu tư xây dựng trường tại Nhà Bè mới đáp ứng được nhu cầu Phòng làm việc và tiếp SV của các khoa, phòng ở Cơ sở chính	Dự án đầu tư xây dựng Cơ sở vật chất tại Nhà Bè	2018	
TC9/ TC9.7	Tổng diện tích trụ sở chính dưới 4ha theo quy định.	Hoàn thiện sớm dự án cơ sở ở Nhà Bè để đưa vào hoạt động.	Phòng Hành chính – Quản trị	- Phải chờ hoàn thiện dự án đầu tư xây dựng trường tại Nhà Bè mới đáp ứng được diện tích trụ sở chính theo tiêu chuẩn	Dự án đầu tư xây dựng Cơ sở vật chất tại Nhà Bè	2018	Chưa có Báo cáo + Minh chứng
TC9/ TC9.8	Chưa có quy hoạch tổng thể về sử dụng và phát triển CSVC cho từng cơ sở trong CLPT của Trường.	Cần có kế hoạch hoàn thiện quy hoạch tổng thể về sử dụng và phát triển CSVC được phê duyệt cho từng cơ sở.	Phòng Hành chính – Quản trị	- Thực tế đã có phương án sử dụng các cơ sở đào tạo và đã được Bộ Quyết định giao cũng như đầu tư xây mới.		2018	Chưa có Báo cáo + Minh chứng
TC9/ TC9.9	- Các PTN tại cơ sở chính không an toàn, dụng cụ thí nghiệm, hóa chất để bừa bộn, chưa có đầy đủ tủ thuốc sơ cấp cứu trong các PTN. - SV chưa được trang bị ý thức về vệ sinh, trang bị bảo hộ an toàn trong PTN. - Các bình chữa cháy không được bố trí đầy đủ ở các khu lớp học, PTN. Đa số các bình chữa cháy đã hết hạn.	- Cần quan tâm đến các biện pháp an toàn PTN, khu học tập và làm việc. - Đảm bảo công tác vệ sinh ở khu học tập và làm việc.	Phòng Hành chính – Quản trị	- Các Khoa, Phòng thí nghiệm phải có đề xuất trang thiết bị theo đặc thù của từng ngành để Phòng HCQT lập kế hoạch trang bị đáp ứng yêu cầu  - Các Khoa, Phòng thí nghiệm phải có đề xuất trang thiết bị theo đặc thù của từng ngành để Phòng HCQT lập kế hoạch trang bị đáp ứng yêu cầu hoặc bắt buộc sinh viên phải thực hiện biện pháp BH  - Nội dung này không rõ từ đâu ra kết luận này, không đúng thực tế, cần xem lại thuyết minh và các minh chứng về công tác PCCC	Ra thông báo gửi các đơn vị có Phòng Thực hành, Thí nghiệm đề xuất danh mục trang bị hoặc các Phòng thực hành phải có nội quy thực hành thí nghiệm bắt buộc SV trang bị BHLĐ	6/2018	Chưa có Báo cáo + Minh chứng

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Tồn tại	Định hướng khắc phục	Đơn vị phụ trách	Hoạt động khắc phục đề xuất	Hoạt động khắc phục đã thực hiện	Thời gian thực hiện	Minh chứng
(1)	(2)	(3)	(4)	(6)	(7)	(8)	(9)
	phù hợp.						
TC10/ TC10. 3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chưa phân bổ đủ kinh phí cho hoạt động KHCN trong Trường theo Nghị định 99/2014/NĐ-CP ngày 25/10/2014.</li> <li>- Chưa trích đủ quỹ học bổng KKHT của SV theo yêu cầu Thông tư 31/2013/TT-BGD_ĐT ngày 01/08/2013 của Bộ GDĐT.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cần phân bổ đủ kinh phí cho hoạt động KHCN theo Nghị định 99/2014/NĐ-CP, tăng kinh phí cho đầu tư trang thiết bị CSVC và PTN.</li> <li>- Trích đủ quỹ học bổng KKHT của SV theo yêu cầu Thông tư 31/2013/TT-BGD_ĐT ngày 01/08/2013 của Bộ GDĐT.</li> </ul>	Phòng KHTC	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gửi công văn về Bộ Tài nguyên và Môi trường đề xin ý kiến về việc trích đủ tối thiểu 3%/ năm nguồn thu học phí cho các hoạt động NCKH của trường) theo quy định tại Nghị định 99/2014/NĐ-CP ngày 25/10/2014.</li> <li>- Phối hợp với phòng CTSV để theo dõi việc thu học phí và trích lập quỹ học bổng KKHT cho SV đầy đủ đáp ứng yêu cầu Thông tư 31/2013/TT-BGD_ĐT ngày 01/08/2013 là 8%/năm trong giai đoạn từ 2013-2016.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đã gửi công văn về Bộ Tài nguyên và Môi trường số 282/TdHTPHCM-KHTC ngày 3/5/2018 để xin ý kiến về việc trích đủ tối thiểu 3%/ năm nguồn thu học phí cho các hoạt động NCKH của trường) theo quy định tại Nghị định 99/2014/NĐ-CP ngày 25/10/2014.</li> <li>- Thực hiện việc phối hợp với phòng CTSV để theo dõi việc thu học phí và trích lập quỹ học bổng KKHT cho SV đầy đủ đáp ứng yêu cầu Thông tư 31/2013/TT-BGD_ĐT ngày 01/08/2013 là 8%/năm trong giai đoạn từ 2013-2016.</li> </ul>	2018	Chưa có Minh chứng

C  
T  
T  
T